

GIÁ BÁN	
ĐƠN PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm, 1.500	2.000
Sáu tháng, 750	1.000
Ba tháng, 400	500

Mau báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
PHIÊN-AL, 11 đường Quảng cáo
việc riêng tin thương nghị trước.

TIENG-DÂN

Các nhiệm vụ của báo
Hưng-Huê - Thúc - Kháng
Cala - ty
TRẦN BÌNH PHRIEN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

DÉPOT LÉGAL
11967

án quán
Đường Dảng-Ba, Hải
Quay đây số 10
Gửi theo: TIENG-DÂN - Hải

Quốc-sự-phạm là thế
nào? tức là một hạng
tội đặc biệt, khác
hắn với các thứ tội
trộm cướp gian bạc
thường vậy.

MỘT MÔI CẢM TƯƠNG ĐỐI VỚI VỤ AN VIỆT-NAM QUỐC-DÂN-ĐẢNG

(Tiếp theo)

Theo như nghĩa chữ «dảng»
mà đại lược bài trên đã nói,
cứ đừng địa-vị khách quan,
xem trong lịch-sử cận đại và
xét qua cơ-cue thế-giới hiện
thời, thì ở các dân - tộc trên
hoàn-cầu ngày nay mà gọi là
«dảng», không phải toàn là
xấu (cũng có «dảng xấu»), như
những lời đoán án trong bộ
luật chuyên chế ngày xưa, mà
vẫn có những đảng mục đích
vẫn chân chính vi-đại, hành
vi cũng lỗi lạc quang minh,

Phân gọi là đảng, dầu nhỏ
dầu lớn, cũng là một phần
trong nước mà không bao
quát hết cả nước; vì như nói
quốc-dân nước Anh thì gồm cả
đảng Bảo-thủ, đảng Tự-do, và
đảng Lao-dộng, nói quốc-dân
nước Pháp thì gồm cả đảng
Xã-hội, đảng Cấp-tiến, đảng
Cộng-hòa v.v... chứ nói riêng
ra một đảng Lao - động hoặc
đảng Xã-hội thì không gồm cả
quốc dân nước Anh và quốc-
dân nước Pháp được. Nghĩa
là trong một nước, một dân-
tộc, có thể dung được hai đảng
trở lên cho đến nhiều đảng,
mà đã gọi là đảng thì một đảng
không có thể trùm cả quốc-
dân trong một nước được.
Chữ đảng cùng chữ quốc dân
phạm vi rộng hẹp có khác như
thế. Nay đã gọi là đảng mà nêu
cái tên lên rằng Việt-nam Quốc
dân, thì bao hàm quá rộng mà
không có giới hạn, chính vì
cái có không có giới hạn đó
mà cái mỗi sinh sơ có ăn núp
vào trong :

mà theo luật các
nước văn-minh hiện thời, thì
người ta gọi là «án quốc-sự»,
nghĩa là không phải quan hệ
việc riêng của ai mà quan hệ
việc chung của nước. Đã là
việc nước thì dầu có đều gì
phòng hại đến quyền chánh
mà buộc Chánh phủ hiện thời
không dung thứ được, như
định phải khép vào tội, thì cái
tội ấy cũng gọi là « quốc - sự
phạm ». Quốc-sự phạm là thế
nào? tức là một hạng tội đặc-
biệt, khác hẳn với các thứ tội
trộm cướp gian bạc thường vậy.

Nay cứ như những lời
cung khai và tra hỏi mà báo
chúng được biết đó, thì trong
dảng ấy có kẻ chủ-động, có kẻ
a-tung, có người chủ hòa bình,
có người chủ kịch liệt, nội
dang vẫn có lộn xộn, không
được nhứt trí. Ở trong một
nước mấy mươi dăm nay không
biết quốc - sự là gì, lại xem
quốc-sự là một việc kỳ hủ,
mà nay mới bắt đầu sinh
chối-mơ-mống, thì trong thời
kỳ phối thai, những điều ấu-
sĩ hành vi không sao tránh
khỏi, đó là giai đoạn phải trải
qua, cũng không đủ trách.
Nhưng theo lời đảng hội thông
hành trên thế - giới ngày
nay, thì đảng Quốc dân này rõ
là một cái cơ hình đảng chính-
trị. Đây có một điều mà chúng
ta cần phải hiểu là cái tên đảng
bao hàm quá rộng mà không
có giới hạn.

Một là gây lỗi lẫn lộn cho
người trong nước.
Đối với người ngoại quốc
như người Nhật người Tàu
mà mình xưng là đảng Việt-
nam Quốc dân để cho có phân
biệt, đều đó đã đánh, đối với
người trong nước mà cũng
xưng như thế thì bao nhiêu
những người chưa vào
đảng, hoặc ngoài đảng, mà
có kẻ hết lòng nhiệt thành,
lo làm cho hết chức-trách một
người dân, có lẽ lấy cái cơ
không vào đảng mà cho rằng
không phải Việt - nam quốc -
dân hay sao?

Hai là làm mất thiện cho
những người vụ hãm.
Đi trên đường dọc dọc theo
giải đất ba kỳ này, tỉnh có
thấy một người đang cây dưới
ruộng, thử gọi lại mà hỏi rằng
— Anh là người sinh đẻ ở
đâu? thì chắc người ấy phải
trả lời rằng :
— Sinh ở nước Việt-nam.
— Anh là dân nước Việt -
nam phải không?

— Thưa phải.
— Thế thì anh là người có
chức trong đảng Việt - nam
Quốc dân chứ gì?
— Đến câu hỏi thứ ba này,
nghe đến tiếng «dảng» đó,
thì không những người cây
ruộng đó ngỡ ngàng kinh dị,
không biết đường nào mà trả
lời, mà dầu cho người thế
nào cũng không thể trả lời
vội được, vì là không nhận thì
ra mình không phải dân Việt-

nam, còn như nhận ngay đi
thì mình vốn thiệt là chưa
vào đảng, cũng chưa thấy ai
rủ mình vào đảng, mà chương
trình đảng ấy ra thế nào, cũng
không ai cho mình biết. Thế
mà hai câu trước đã nhận,
đến câu thứ ba phải ngập
ngừng; cái ngập ngừng đó, bảo
người hỏi kia không nghĩ sao
đặng? Đã bị nghi thì tất
nhiên không tránh khỏi những
lời bợn vu hãm kia.

Ba là sinh mối ý-kiến che
người trong đảng.
Bao hàm đã rộng mà không
có giới hạn thì người vào trong
đảng kén chọn không được
linh, không kén những kẻ lừa
dối mượn tên vào đảng để dò
xét mà kiếm lợi riêng mình, mà
dầu người chân chính, hoặc vì
chủ-nghĩa hòa-bình cũng kịch-
liệt khác nhau, hoặc vì tánh
chất cũng năng lực không đồng,
mà thành ra kẻ ngược người
xuôi, trước nòng sau lật (cứ
xem những lời khai tại tòa
án thì tình hình ấy đủ rõ).

Ấy mấy cơ đó, ráo ráo cả
núi thì cây trồng không chọn
được cho rảnh, bỏ bắp quanh
đồng thì ruộng rộng mà có xen
vào lúa, những đến thất bại
hoặc giả đó cũng là một mối
chằng?

Có người nói rằng:
— Trung - hoa Quốc-dân-
đảng thì sao?

— Vâng, Trung-hoa vẫn có
dảng quốc-dân, song sau khi cách
mạng thành công rồi mới nêu
cái tên đó, cốt tiêu biểu cái chủ-
nghĩa Tam-dân mà kiến thiết
cuộc thống nhứt, còn trước kia
chưa đánh đổ Mãn Thanh thì
tên đảng vẫn là Hưng-Trung,
Đồng-Minh, đến khi Viên-thế-
Khải chuyên hoành thì tên
đảng là Trung-quốc cách-
mạng đảng, chứ cái tên Quốc-
dân - đảng chưa xuất hiện.
Không những thế, lúc như
ngày nay mà cuộc nội-loạn
quân - phiệt chưa tiêu diệt
được, biết đâu không lại cái
tên đảng không có giới hạn đó
hay sao? Kể trong một đảng
Quốc-dân mà phải qui phải
Tướng đánh nhau, phải Tướng
phái Phùng xung đột, là phải
hữu phái cũng mỗi bên chủ
trị một ý tưởng riêng, thì biết
đảng Quốc-dân Trung-hoa nội
dung phức tạp thế nào.

Tuy vậy, mần kén nay đã
toang ra rồi, từ nay về sau
quốc dân ta mà có người làm
quốc sự, chắc là không ai mang
cái tên đảng bao hàm vô giới
hạn như thế nữa. Song kéo một
sợi tóc mà rung động cả toàn
thân, nên kỳ-giá xin cáo mấy
lời, sau này xin bàn về
phương diện quốc-dân cũng
phương diện Chánh phủ về việc
tương lai vậy. (Còn nữa)

Minh-viên

PHÂN PHÂN

Cảm đời

Nước trời man mác biết là đâu.
Mỗi lợi đưa chen nghĩ lại rầu.
Học thức từ mà mảy mòi núi,
Cổng danh từ đó tuyệt pha đầu.
Trên đường tranh cạnh trăm trường

Dưới biển trăm lần mảy mòi trường.
Thiệt sao nỗi da ai biết chữa?
Cũng thân tại mảy mòi mảy rầu!

Nợ đời

Nợ nước huyên thiên lại nợ nhà,
Bao giờ nợ ấy gỡ cho ra?
Nay thân hồ thì lo chưa khỏi,
Nợ gánh giang sơn cốt cũng già.
Trăm mối kẻ đòi thêm nhận nợ,
Ba sinh lời hẹn giám phải trả.
Một phen loan trả sánh sanh sạch,
Đã để lời thôi mảy mòi a!

T. T. T.

Cảm khái núi Na-Son

Lời núi Na-sơn bóng xế đầu,
Ngậm ngùi ngắm cảnh quận lòng

đau.
Ngàn ngàn đầu đỉnh mảy mòi chìm nổi,
Róc-rách lưng đeo nước cạn sâu.
Đường bộ nay ghi người họ Liễu, (1)
Cổ cây trước nhớ lính bà Âu. (2)
Nghìn thu non nước xem như cát,
Thời-dại anh-hùng đã biến bao!

Phụng-Lộc

(1) Ở sườn núi Na-sơn (Thanh-báo)
đầu bà Liễu-Hành hàng năm tháng hai,
thông làm thì có một, dân ông dân bà,
hương đèn tập nập để cúng.

(2) - Khi xưa bà Triệu-An đánh quân
nhà Ngô bắt đầu khởi ở đây.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUÊ

Mấy lời nhân nhủ cùng
thầy kỹ ga

Bản báo nhận được thư của ông
Nguyễn quang Thiệu (kỹ ga) trả
lời bài «Mấy lời nhân nhủ cùng
thầy kỹ ga» đăng trong số báo 192.
Về việc đòi tiền thì ông nói rằng
ông Hứa-dạo nghe một người
cư ly nào nói vu; còn về việc
hàng nhiều mà biến ít rồi chữa
lại, đó là làm, cũng là sự thường.
Dạy không rõ có phải người cư
ly nói vu, và hàng nhiều biến ít có
phải là sự thường không.

THỪA-THIỆN

(HƯNG-TRÁ)

Trời hạn trời hạn!
Ruộng ở Tổng Phá xuân làm
được hai mùa là nhờ có hội Tổng
cải ra bởi con, xuyên thông khắp cả
đồng ruộng. Hỏi Tổng không dài
quá 4 cây số mà đồng ruộng: Lê
khê, Dương xuân, Bao vinh, La khê
Thế lại, Bao mỹ, Tri lễ, Đức Bưu,
Triều sơn... đều nhờ nước bởi
ấy cả. Nay giới năng quá, mà hội
Tổng lại đầy những bao tay
ngăn nước không chảy được, hỏi
con phải làm nước cả; ruộng cả
vàng đến khô rang (ruộng gần làm
có mã nổi nổi) thì sao mà không
mất mùa được!

Các thầy chánh phủ cũng có
xin 200 ngày từ công lịch để vét bão
và vét bùn cho nước chảy. Nhưng
quan Huyện không bằng lòng cho.
Có lẽ quan không nghĩ đến thu
cánh nhà nông bị hạn ra thế nào
sao?

T. N.

NGHỆ-AN

(QUYNH-LƯU)

Thuế này là thuế gì?
Từ khi bốn ông Phó Tạng, Phó
Dụng, Quyền Hiến và Lý Quảng,
trưng thu thuế chợ Thanh-sơn thì
sinh ra nhiều đến trái tai gai mắt
quá! Mỗi đây mấy ông đặt ra một
ngạch thuế đặc biệt; khi ai có hàng
thoát đồ chợ ở ga về nhà thì mấy
ông cho người đến thu « thuế » vãng
lai », thu rất nặng và nói chính
phủ đã cho phép. Chúng tôi là
người buôn bán, k ông muốn lời
thôi cũng ra cho xong; nhưng càng
ngày càng nặng nhiều quá thế!
Vậy có mấy lời chất vấn này:

1) Chính phủ cho phép mấy ông kia
thu thuế này vào khoản nào? ngày
nào?

2) Chúng tôi đã chịu nhún nạy
mà chịu lòng mấy ông; thế mà mấy
ông còn bám dọa nọ kia là nghĩa
làm sao?

Mấy người buôn bán lại cáo

HÀ-TÍNH

(ĐỨC-THO)

Lại câu chuyện tiếm thuế
Đó này thường có dịch tả, nên cứ
mỗi phủ huyện sở t chính phải mời
người khám hộ đi tiếm. Người
khám hộ lãnh cái trách nhiệm ấy
ở hạt Đức thì thường nhiều dân
như sau này:

1) Ông đến dân thời đó phải
biện vài chục trường lợn, chai rượu
lịch thơ, mang tới chào mừng
2) Khi ông đi, cũng phải kiệu năm
ba đồng đưa chân. 3) Nếu làng
nào mà bọn hào lý bận việc đi
vắng, hoặc tới chậm, hoặc đến tay
không thời ông quả trách dọa nạt.

4) Về tiếm thời cầm kim tiếm là
phải, thế mà lại i người giao cho một
người « ét » (aide) tiếm; từ người
đầu c i người sau hết chỉ dùng
một kim không đổi không lược giá;
lỗi lại thời chui vào cuộc đó đến,
không tài bàn cũng xác địa. Ngày 11,
15 tháng 5, ông về tiếm ở xã Văn-lâm,
đôi hai đồng tiền xe mà hào lý chỉ
hiện được một đồng, ông chế ti mà
mắng rằng: « Hai đồng lý làng xã nhà
cũng phải có, đó là lộc của Cụ lớn
Sứ, chứ tôi có sách gì đâu! » Xem
kỹ giấy phải (ordre de service) thấy
ở bên marge có một câu chữ Pháp
« Tiếm con nước và tiền chuyển chỗ
thời do Chánh phủ cấp », thế nhưng
ông họ: thực « cao » nên cái nghĩa
khác. Vả, con nước có dân chịu,
dồ đặc có dân khiêng, đáng lẽ ông
phải giả tiền công và phải đền cho
dân, thế mà ông lại lợi dụng quyền
thế quan trên mà sách nhiễu. Tiếm
mà như thế thì phúc đầu chưa
thấy mà họa đã trước mắt.

Quan trên có thấu cho không?
Một người đi tiếm

TOURANE

Lâm 1 lâm 1

Nguyễn vừa rồi M. Tôn thất Mưu
mới một số gạt ới cách ắp
đặt thiết là mới mẻ. làm việc
đều là những tay tinh xảo.
Thấy tiếm mới này như vậy có kẻ
vì lòng ganh ghét kiêu phương kẻ
lâm hại, nên xảy ra đối chọi khò
hiếu. Mới lập có hai ngày mà đã bị
cháy! Tây gió lập lại, lại bị một
bọn kim giả danh Công Phát (hiệu
tiếm mới) đem giò đi nhà họ qua
nhà kia lấy đồ giật, rồi thả.
Thằng khốn nạn này người cáo
ôm, da đen mặt có mụn, đôi mắt
số xám.
Vậy xin bà con đừng đồng hồ mà
lưu

N. V. L.

QUẢNG-NAM

(TAM-KY)

« Sao lại không can...? »

« Sao lại không can...? »
gọi đảng bữa trước còn đòi chế
khuyết điểm, xin đảng tiếp lên
đây:

Ngày tôi bị bắt giải tỉnh tôi xuống
Ti-Niết bản coi cái bản án phủ
Tam-kỳ đệ ra, thấy có câu phê của
Quan An : « Có thương gia tư
lự, giả án không hữu nghị xã »
(cứ các giấy chứng của nhà Thương
thì cái án đó còn có chỗ nghi ngờ).
Quan chắc rõ tôi bị oan. Nhưng về
sau không biết vì gì mà Tỉnh án.
Khi tôi được tạm tha về nhà bị
bệnh sốt rét đi kén không được.

Ngày 17 Mai vụ tôi là Nguyễn-thị-
Xuân làm đơn gửi ra Tòa Khâm
kén oan, đại khái như sau này :
« Chồng tôi đã có phân trần cái nỗi
oan ức càng nghi, và nói rõ rằng
sự tố cáo ấy chỉ là lời vu khống.
Tánh bệnh chồng tôi rất đáng thương,
bao giờ lại can thiệp đến những điều
o uế ấy. Vì chẳng theo lời khai của
Thị-Ngô và giấy chứng của quan
thầy thuốc thì chồng tôi vô tội...
Một mình cô, đơn, không có ai mà
nuông dứa, chắc tôi không thể sống
sôi mà nhìn chồng tôi bị oan như
vậy... »

Lời lẽ rành mạch mà lại thông thiết,
quan trên chắc đã thấu nỗi oan ức
của tôi và cái lòng tiết liệt của vợ
tôi.

Nguyễn-Diễn lại cho

BÌNH-ĐỊNH

Đơn gửi cho quan Công-sứ
Quinhơn

Thưa quan Công-sứ
Chúng tôi là bọn góp bạc cho
«Tiên-Long Thương-đoàn» ở hạt
Bình-Định, kính trình quan lớn xét
chứng người dân tịch và Đại-tý
Tiên-Long Thương-đoàn không giữ
điều lệ và làm trái chương trình
như sau này :

1) Trong điều lệ Tiên-Long nói
góp vốn một thì được vay hai (như
góp 10000 vay được 20000) bây giờ
không cho vay nữa, nếu lo lót cho
dầu tịch thì góp một được vay một
mà thôi.

2) Mỗi lần số ai trúng được
bạc, thì viên Đại-tý lấy bởi 500,0,
anh dân tịch lấy bởi 100,0 và hoặc
người trúng mua chè và pháo nữa.

Trong điều lệ không có sự đó; mỗi
một hai năm mà còn làm trái như
vậy, lựa là 15 năm! Nguy quá!

3) Chưa thấy Tiên-Long chấn
hưng nội hóa kinh doanh sự nghiệp
gì to tát, cho xứng số bạc vốn góp
vào, chỉ chừng lều cao, sấm ô-tô
đẹp... ..

Chúng tôi từ rày quyết không
tin theo Tiên-Long Thương-đoàn
nữa. Vậy xin quan lớn xét và sức
«Tiên-Long Thương-đoàn» trả vốn
của chúng tôi đã góp, thì chúng tôi
cám ơn lắm.

Nay kính

Những người vô họ Tiên-Long
Thương-Đoàn

PHÚ-YÊN

Lại «Thần thuật cách mới»

Năm nay thần thuật cách mới.
Về thần thuật Chánh-phủ bắt mỗi
một người 250 và gia hai mươi
phần trăm, cộng cả là ba đồng.

Nay chánh, phủ đồng sức cho các
xã thôn phải thần học Học-vụ và
học thầy phải mỗi người năm bạc
nữa, thế là mỗi người phải nộp ba
đồng rưỡi.

Chánh-phủ có đặt lệ ấy ra không?
mà thấy lòng lý thú của vậy?
Mạng tin-Cảnh sát Cầu-Bà

HỘI-ĐỒNG ĐỀ-HÌNH

Xử vụ

VIỆT-NAM QUỐC-DÂN-ĐẢNG

CUỘC THĂM ÁN

(Tiếp theo)

Đến lượt M. Đào danh Hội, 33 tuổi, buôn bán, ở ở Hưng yên và ngụ ở đây.

Ông này đáp rằng:

— Ông Tú - Chế và ông Giáo Chuyền có rủ vào hội học và hội buôn bán, chứ không biết rằng là V. N. Q. D. Đ.

Đến lượt M. Trần hương Long, tức Giáo Long, 25 tuổi, giáo học thì sai, ở ở Nam định, ngụ ở Hưng yên.

Ông này cãi rằng:

— Chúng tôi đã nói rằng có nhiều nhẽ xin quan lớn xét cho: Nguyên là quan Công sứ Hưng yên đọc 10 người thì tôi xin đối chất, nhưng tôi không được đối diện với họ lần nào cả, vậy thì tôi không phải là người trong đảng. Nhẽ thứ hai là họ nói cho tôi hội ở nhà Hàn Kiển, nhưng hồi tháng bảy tôi nghỉ lễ, lương tháng sáu tôi phải nhờ giáo Thái Minh hộ. Tôi đến Thụy lời ngày 2 Aout để lĩnh hai tháng lương. Nhẽ thứ ba là trước khi phải giam giữ ở Hưng yên, đến khi lên đây gặp Tú Chế tôi có hỏi tại sao bắt lại nói rằng tôi có hội, thì hẳn giả nhời rằng vì quan Tổng đốc đánh đau quá nên khai cho tôi và nhiều người khác cũng như Tú Chế khai cho tôi, nên tôi bị bắt.

Đến lượt M. Nguyễn danh Đối, 22 tuổi, làm ruộng, ở ở Thái bình, ngụ ở đây.

— Anh định sang Quảng đông và dẫn một bọn thanh niên xuất ngoại.

— Tôi chắc là vì nhời khai của tên Đoàn-triệu-Hà mà các quan, khép án cho tôi. Hẳn nói rằng tôi có đưa hẳn và mấy người nữa sang Quảng - đông hồi Novembre 1926, như thế thật là sai vì là thời kỳ kỳ tôi đã có đơn xin đi trợ giáo và còn phải đợi chờ. Còn mấy tên kia là ai, tuyệt nhiên không có. Hà nói rằng ở Quảng đông có một cái hội đủ người ngoại quốc, mà tôi là người đứng lên diễn thuyết. Nhưng tôi không biết tiếng Anh, tiếng Nhật, chỉ biết tiếng Việt Nam là tiếng mẹ đẻ và tiếng Pháp thôi thì tôi diễn thuyết sao được? Thế đó là họ khai mao. Chính phủ nghĩ tôi đưa họ sang Tàu và giao thiệp với các đảng bên Tàu, gia đình tôi còn trẻ, lại là thanh niên quốc thì không ai thêm giao thiệp với tôi làm gì. Như vậy, việc tôi sang Tàu là bịa cả. Chính phủ có nói rằng tôi tuyên truyền và phiên động ở bên trong, nhưng chỉ có mình tôi, thì tuyên truyền và phiên động với ai? Thật toàn là tình nghi cả, không có chứng cứ gì. Nếu vì thế mà khép án thì không những tôi có tội, mà toàn thể người Việt Nam cũng đều có

tội cả.

Đến lượt M. Lưu bá Dang, 35 tuổi, ở ở Ninh bình, ngụ ở phủ Lạng thương. Ông này kêu rằng mình bị oan.

Đến lượt M. Ng. khắc Mỹ, 34 tuổi, thợ dệt, ở ở phủ Lạng thương và ngụ ở đây. Ông này nhận cả.

Đến lượt M. Ng. duy Cường, 49 tuổi, chánh tổng, ở ở Bắc ninh, và ngụ ở đây. Ông này nói rằng vào hội là vì tưởng hội lập để buôn bán, chứ bây giờ mới biết là V. N. Q. D. Đ.

Đến lượt M. Phạm-hữu-Như, 62 tuổi, làm ruộng, ở ở Ninh-bình và ngụ ở đây. Ông này nói:

— Quả thật tôi không biết V. N. Q. D. Đ. là gì cả, mà tôi cũng không vào hội.

Đến lượt M. Phạm-liên-Hoa tức Sáu-Phạm, 40 tuổi, làm ruộng và làm thuốc, ở ở Ninh-bình. Ông này nói:

— Tôi có dự vào đảng thật, vì tôi là người Việt-Nam, còn việc M. Sơn ngụ ở nhà tôi thì thật không có. Và lại trước khi M. Sơn ở Yên-mô tôi ở ở nhà nhà Tu-Tiêm và tôi không bao giờ khen Sơn là khéo nói cả. Còn bảo tôi hay đi lại với những người tình nghi thì sai, vì tôi ở ở toàn những người tử tế cả. Còn ở đảng thì tôi giữ về đường lối chính chứ không giữ việc tuyên truyền. Cứ lời quan sứ Ninh-bình từ lên thì chẳng qua quan sứ nghe những lời nói nhảm. Và lại quan Tuần-phủ Nghiêm-xuân-Quảng nói rằng tôi rủ Tu-Tiêm vào đảng thì sai.

Đến lượt M. Ngô-văn-Trị tức Trác-Khuê, 29 tuổi, làm báo, ở ở Hà đông, ngụ ở 196 phố hàng Bông Hanoi.

— Khám nhà anh ngày 17 Mars 1921, có thấy giấy mà và sách vở tỏ ra rằng anh là người ở đảng V. N. Q. D. Đ. Hội-đồng truy nã, anh trốn biệt.

— Tôi xin nhận là có chân trong đảng và về cuối năm 1923 tôi là người tuyên truyền. Nếu đảng vẫn giữ điều lệ cũ thì ngày nay chắc tôi sẽ là một người yếu nhân rồi. Nhưng vì đồng bộ đổi lại nên tôi xin ra đảng. Nếu V. N. Q. D. Đ. không ra đời thì - Tân Dân đảng - của tôi sẽ ra đời vì tôi xét ra nước tôi cần phải có một đảng giúp Chính-phủ. Trước tôi vẫn tin ở hội - Khai-tri Tiến-dức -, nhưng sau tôi thấy xét ra chỉ là hội ăn tiệc và đánh bạc, nên tôi từ chối. Trước kia tôi dự định thảo một bản điều lệ để xin phép lập đảng, nhưng sau tôi thấy có V. N. Q. D. Đ. và cũng mục đích ấy, nên tôi vào đảng. Và lại đa số đảng viên đều có chủ nghĩa hòa bình cả. Mục đích chống tôi lập đảng là giúp Chính-phủ để bỏ hết mọi lo ngại và hợp tác hai Chính-phủ lại.

— Thế anh định lập hội kín sao

— Không, tôi đã có dự thảo một đoạn nói rằng phải xin phép. Tôi mong rằng Chính-phủ sẽ công nhận đảng V. N. Q. D. Đ. là một đảng rất có ích, giúp được việc cho Chính-phủ.

— Nhưng theo điều lệ mới của đảng thì có nhẽ cũng ích thật đấy! — Những điều lệ ấy chúng tôi có công nhận đâu? Còn những sách vở giấy mà bắt được ở nhà tôi thì chẳng biết ai để, vì hạn bà tôi đến chơi có lịch, như Ng-thái-Học, Nhượng-Tống. Còn quyển "Gương thiếu-niê" thì số V mới bị cấm chứ số III có cấm đâu? Còn sách "Khai-quốc-vĩ-nhân" thì của ông Đào-Hưng đem đến tôi định để đổi đi, nhưng quên. Còn quyển số tay là của Đào-Hưng để quên ở nhà tôi.

— Trong các việc riêng của anh hội đồng chỉ chú ý vào tờ thảo tuyên truyền đính vào điều lệ thôi.

— Nhưng mỗi tháng Novembre tôi mới vào đảng: còn từ trước tôi không biết. Tôi có dịch một đoạn ở quyển "Triều tiên độc lập" là một quyển không bị cấm ở đây. Mọi việc tôi đã khai, tôi mong rằng hội đồng lấy lượng mà xét.

Đến lượt M. Đặng-dinh-Hương, 19 tuổi, tập sự làm máy, ở ở Gia-quất, Bắc-ninh, ngụ tại số 48 phố Ngọc-lam (Bắc-ninh).

— Ngày 2 Mai 1923, anh có bị một người Xen-dâm bắt được tại con đường số 6, thuộc đồn Phương-liệt. Anh có mang một cái túi đựng truyền đơn in tiếng và một trịch Lao động. Anh là thư ký V. N. T. N. C. M. Đ. C. H. (Việt-Nam thanh niên Cách mệnh Đồng-chí-hội) và chỉ bộ ấy cứ mỗi tháng họp hai kỳ, từ 1er đến 5 và từ 15 đến 20. Chính Dương-học-Đình nhận diện anh và giới thiệu anh. Chiều theo điều lệ thì chỉ có thư ký mới được giữ các giấy mà thời Chính Dương-học-Đình là người khai ra việc ám sát Tô-Cuân.

— Tôi là người lao động, tôi nghèo phải kiếm ăn, người ta thuê tôi làm. Tại sao tên Cầm mà tôi không quen biết bao giờ, lại khai rằng tôi là người trong đảng. Nếu tôi là đồng chí với hắn, hẳn hẳn phải biết nhà cửa và cha mẹ tôi. Xưa nay tên tôi chỉ là lương thiện, chứ không có tên gì khác nữa. Năm ngoái tôi ra buôn bán, mới đặc biệt là thư ký của đảng, nhưng tôi quốc ngữ không thạo, viết chữ như gà bới, thì làm sao được? Tôi mong rằng Hội đồng Đề hình sẽ lấy công lý mà xét đoán cho tôi, chứ buộc cho tôi là người Cách mệnh thì tôi không đồng ý, thật tôi lấy làm xấu hổ đối với hai chữ "Cách mệnh" làm!

Đến lượt M. Ng. v. Đàm, 26 tuổi, đội lính khổ đỏ, ở ở trường lính trẻ con ở Việt-tri, ở ở Hải dương.

— Anh là hội viên chỉ bộ nhà Binh, anh được cử dịch điều lệ về nhà binh và tìm xét các thể lệ trong ngũ. Khi anh tòng binh ở Syrie anh đã bị quan Tổng trưởng Binh bộ bắt tra.

— Tôi không ở Syrie, ở Strasbourg bên Pháp kia. Hôm 6 Mai quan trên gọi về Etai Major hỏi, tôi biết sự thực là sự hay, tôi trong cái phạm phục của tôi mà tôi đã mắc bảy năm năm nay. Trong khoảng 3 năm ở Pháp, tôi vẫn chăm nom bốn phía. Hồi năm 1926 báo "Việt-Nam hân" ra đời, có người gửi cho tôi một bó sách là hoặc để truyền bá, hoặc là để rao hàng. Tôi không biết, có giờ ra xem. Và lại tên tôi thì ai cũng có thể biết được. Hồi ở Pháp về, ông đội Phụng rủ tôi vào Hội để mở mang trí thức cho người Annam, chứ không phải làm việc ám muội gì cả.

Đến lượt M. Trịnh thế Hùng, 24 tuổi, lính ở Hảiphong. Ông này nhận cả.

Đến lượt M. Lê trọng Hùng, 21 tuổi, làm lính, ở ở Kiến an, ngụ ở Hảiphong. Ông này nói rằng:

— Chính ông đội Phụng rủ tôi đi học để cho giỏi rồi thì thông ngôn. Tôi không phải là người trong đảng, tôi học ở trường Lạc viên có hai tuần lễ thôi, còn anh em học thì tôi không biết vì sau về việc gia đình tôi xin thôi. Ông đội Phụng khai cho tôi chắc là vì thù hận, vậy xin Hội đồng lấy lý công bằng tha cho tôi.

Đến lượt M. Ng. v. Tôn, 20 tuổi, cai khổ đỏ, ở ở Thái bình, ngụ ở Hảiphong. Ông này không nhận đầu gì cả.

Đến lượt M. Lê v. Tô, 26 tuổi, lính khổ đỏ, ở ở Quảng Nam, ngụ ở Hảiphong.

Ông này nói rằng người ta khai cho ông là vì thù hận mà khai man.

Đến lượt M. Trần v. Sinh, 30 tuổi, đội khổ đỏ, ở ở Hà Đông, ngụ ở Hảiphong.

— Anh có chân ở V. N. Q. D. Đ. thuộc chỉ bộ Hảiphong. Năm 1929 anh có lập chỉ bộ riêng ở Depot de transition. Anh giữ chức tuyên truyền trong đảng. Anh có hai người cai và bốn người lính dưới quyền. Anh vẫn kêu rằng oan.

— Trong bản nháp của tôi các điều còn sai cả. Tôi không có thấy kiện, tôi chỉ một mình, nhưng xin hội đồng biên chép cẩn thận cho.

Hồi thêm câu đã có viên lục sự hỏi: những nhời khai của anh rồi, hôm nay chỉ là những câu hỏi cuối cùng thôi.

— Thế ngộ kết án oan tôi thì tôi có được phép kêu không?

— Phải giả nhời theo như câu hỏi, anh có vào V. N. Q. D. Đ. không?

— K ông, tôi là một người nhà binh, phải tuân theo kỷ luật nhà binh là không được vào hội nào cả mà không xin phép quan trên. Tôi vẫn là người có bệnh kiêu kiêu, vậy các ngài xét cho. Có một mình tôi thì có chỉ bộ với ai? Những tên đã cáo tố cho tôi, xin ngài minh xét cho, nếu có nghe họ mà bắt tôi thì tôi oan quá. Nếu họ bắt tôi là đồng đảng trong đảng hay là đi giết người thì sao? Nếu tôi là người trong đảng hay tôi có chỉ bộ thì lấy gì làm bằng chứng? Vậy các ngài xét cho. Bảo tôi thế nào thì tôi biết thế nào, tôi chẳng hiểu gì cả, vì tôi là nhà binh tôi phải theo lệnh quan trên.

Đến lượt M. Ng. v. Hoàng, 20 tuổi, giáo học, ở ở Bắc ninh, ngụ ở Kiến an. Ông chỉ nói:

— Tôi không nói thêm gì nữa.

Đến lượt M. Lê huy Châu, 36 tuổi, ở ở Hải dương, ngụ ở Hanoi. Ông này nói đội Ai rủ chơi họ, vì không tiền nên ông không chơi. Còn ngoài ra ông không biết việc gì nữa cả.

Đến lượt M. Ng. v. Lâm, 38 tuổi, maître ouvrier ở Việt-tri, ở ở Hà nam.

Ông này cũng khai rằng nghe lời đội Ai góp 1\$ vào một hội nào đó, còn ngoài ra thì không biết việc gì nữa cả và xin các quan xét cho kéo oan.

Đến lượt M. Phó đức Chính, 23 tuổi, Công nhân chuyên môn cán sự, ở ở Bắc giang, ngụ ở Savan-nakhet (Ai-lao).

Ông này khai:

— Trong hồi tháng Septembre, tôi nghe nói có V. N. Q. D. Đ. là một đảng chính đảng. Và lại có M. Học là bạn thân của tôi nên chính tôi đến xin ông ấy cho tôi vào đảng. Tôi nhận cả những điều đã khai.

Đến lượt M. Mai ngọc Thiện tức Cầm Sầm, 24 tuổi, buôn bán, ở ở Thái bình, và ngụ ở đây, quán ở Hà Tĩnh (Trung kỳ).

— Anh phải bắt ngày 1er juin 1929 về dịp hai người đàn bà bị ám sát ở Hảiphong, khám trong mình anh thấy có hai cái thẻ căn cước. Anh khai rằng anh là đảng viên vĩnh viễn và có vào đảng Cộng sản. Anh có bảo Trịnh thị Như và Trịnh thị Uyên lời em gái họ anh theo Dương học Đình xuống Hảiphong là nơi họ bị ám sát. Anh đi đi Hà Nam, Hưng yên, Thái bình, anh là hội viên ở V. N. C. M. Đ. C. H. và anh là tay tuyên truyền của đảng.

— Hôm 1er juin các quan bắt, không hỏi về hội kín, chỉ hỏi về việc hai em gái họ tôi bị giết ở Hảiphong, thì tôi có giả nhời là chẳng biết gì cả. Ngày 2 juin, các quan hỏi tôi tôi kín thì tôi khai thật rằng tôi là hội viên dự bị ở V. N. T. N. C. M. Đ. C. H. (Việt Nam Thanh niên Cách mệnh đồng chí hội) nhưng vì tôi không phục tùng mệnh lệnh và kỷ luật nên đã phải ra hội rồi. Xin các quan xét vì cơ gì mà tôi không tuân theo kỷ luật. Còn tôi hợp hội đồng luôn luôn thì thật sai, vì trong thời kỳ ấy tôi ốm luôn, mãi đến ngày 1er bắt và ngày nay cũng vậy. Ai là bộ trưởng thì tôi đã khai rồi, tức là Dương học Đình. Hẳn có đến hồi tôi, nếu khỏi thì đi họp hội đồng, nhưng vì tôi ốm nên xin miễn. Còn việc đi vào Vinh thì vì việc buôn bán hàng kém nên tôi phải đi về luôn, chứ không phải tuyên truyền cả động, vì tôi không quen ai cả. Trước đây hơn một năm, tôi có làm ở Etablissement Daurelle, sau xin thôi về mở

cửa hàng. Còn về việc hai người em gái là vì chính quê ở Hà Tĩnh và tôi ở ở Thái bình nên năm nào tôi cũng phải nộp hai lần sưu và ở làng thì phải đóng thuế, nếu không thì sẽ bị bắt ngồi. Còn về việc V. N. Q. D. Đ. thì xin các quan lấy lòng công bình mà lượng xét cho.

Đến lượt M. Ng. cảnh Hoàn, 31 tuổi, ngụ tại Hảiphong.

— Anh có chân chỉ bộ Hảiphong, anh chủ tọa chỉ bộ. Anh nói rằng hội mục đích là giúp các bạn thanh niên, sau anh mới rằng vì biết là hội cách mệnh nên anh thôi.

— Thật đáng như thế.

Đến lượt M. Ng. Luy Viên, 23 tuổi, giáo học, ở ở Hà đông, ngụ ở Hảiphong.

Ông này nói:

— Vâng, tôi nhận cả và xin tòa lượng xét cho.

Đến lượt M. Ng. trọng Phú, 23 tuổi, thư ký ở công ty Dầu hỏa A 15 A, ở ở Bắc ninh, ngụ ở Hảiphong.

Ông này cũng nói:

— Tôi nhận cả, y như những nhời khai trước.

Đến lượt M. Trần bình Kim, 24 tuổi, thợ tiện, ở ở Hảiphong và ngụ ở đây.

Ông này khai rằng vào hội là cốt muốn lợi cho mình vì họ nói rằng khi không có công việc đảng sẽ cấp lương cho. Còn việc đẹp đẽ Chính phủ thì ông không hề nghe thấy nói bao giờ.

Đến lượt M. Phùng v. Đề, 27 tuổi, thư ký tại sở Xi măng Hảiphong ở ở Sơn tây.

Ông này đáp:

— Tôi nhận cả là người ở đảng, còn khai cho tôi là có sách cấm ở trong nhà thì khi ở Mát thám khám xét tôi phải thấy chứ? Vậy các quan nên lượng xét, và Hội đồng cứ theo ở cái tờ trình của quan Đốc lý Bouchet mà xét.

Đến lượt M. Ng. dâng Dón, 26 tuổi, thư ký nhà in Viễn đông Hảiphong, ở ở Nam định.

— Anh có chân trong đảng, trước anh còn chối, sau anh nhận. Vậy anh nói sao?

— Chính thực như những nhời tôi đã khai.

Đến lượt M. Phạm minh Đức, thư ký tòa Đốc lý Hảiphong, mới bị bắt hồi tuần lễ trước.

— Anh trốn đi từ ngày 30 Mai 1929 là ngày xảy ra vụ ám sát Trịnh thị Uyên và Trịnh thị Nhu, rồi không thấy về nữa. Sau anh tự đến nộp mình cho tòa xử Hải

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

ĐẦU KHUYNH-ĐIỆP

Ở các nơi, nhiều Ngài đã tin cho chúng tôi biết rằng ngoài các chứng chúng tôi đã kể trong cáo bạch, thì đầu Khuynh-Điệp dùng còn được nhiều công hiệu nữa trong khi săn bắn, thổ tả, đau răng, bị thú độc cắn (chó, rắn, rít, hổ - cạp, cá trạch). Trâu bò kéo cày, kéo xe cọt cọt, thú vật sôi bụng xức và cho uống dầu K. D. lành ngay.

Ngài nào nghiệm còn thêm được chứng gì nữa, cũng xin tin cho chúng tôi biết, để chúng tôi còn phục - nghiệm lại kỹ càng; quả hay, chúng tôi mới bá cáo cho bà con biết. Có M. Nguyễn-kính-Chi, médecin Indochinois, chuyên về một thí nghiệm. Hai anh em chúng tôi, chung nhau làm việc, chỉ lo một đến là hết sức cần-thận.

VIÊN-ĐỀ - distillateur, ĐỒNG-HỚI

CREDIT FONCIER DE L'INDOCHINE

(ĐÔNG-ĐỊA-ĐỐC-NGÂN-HÀNG)

Cho vay

Cầm nhà đất
Cầm đồn điền
Lâm nhà
Tàu nhà tàu đồn điền

Giá góp từng tháng lãi gốc rất thấp, như góp họ giả từng năm, từ MỘT đến NĂM năm

Lãi rất nhẹ - Cách trả dễ dàng.
Hạn-hội có nhận về các kiểu nhà giá rất hạ

XIN HỒI THẺ LỆ TẠI:

HANOI - Hội Sở Bản Hội 89 phố Francis Garnier
TOURANE - Maitre PHAN-CAO-ĐOÀN,
Lực-Sự kiêm Quản-Lý Văn Khố tại Tòa An

duyên. Có nhiều người khai rằng anh có cháu trong V. N. T. N. C. M. Đ. C. H. mà chính anh cũng đã nhận như thế.

- Tôi xin phép nghỉ từ ngày 25 Mai và từ chiều hôm ấy tôi không ở Hải Phòng, không biết gì về việc âm sát cả.

- Việc âm sát Thị Uyển và Thị Nhu không can thiệp đến tội đồng. việc ấy tòa án Đại hình sẽ xử sau.

- Người ta rú tới và tới có vào V. N. Q. D. Đ. (?) nhưng sau tôi thấy bất hồ mẹ tôi nên tôi có ra khai với quan Cáo sát Hải Dương rằng ai làm tội người ấy chịu. Và lại trong tay chúng tôi không có gì cả thì làm sao được? Vậy hội đồng nên nhận những người cho tôi cũng như nước Pháp đã đối với Ad el Krim vậy.

Quan Chủ-Tịch lại gọi lại M. Trần v Môn, đội khổ đồ ở Hanoi mà hỏi.

Hôm qua anh khai rằng cái súng lục và đạn bắt được ở nhà là của một viên đội Tây ở Hanoi tên là Maurice Casson vào đường bệnh tại nhà thuốc trai lính, thuốc địa thứ 9, giao cho anh để lau chùi, và khi ở Hanoi đi, lại quên không đi.

- Vàng, quả thực như thế, còn nói là tôi có cháu ở đảng V. N. Q. D. Đ. thì sai.

Vậy hội đồng sẽ xét cho anh. Hội xong M. Trần văn Môn là hết lượt của người bị cáo.

Lúc ấy nhằm hồi 11 giờ 35 phút

Quan chánh hội đồng Bride liền đọc bản tóm lược lịch sử, cách hành động và các tội của bảy người vẫn còn trốn là: Ng thái học, Ng khắc Nhu, Dương bạc Đình, Ng tương Loan, Ng v Viên (Hanoi) Ng v Viên (Bắc Ninh) và Ng như Y tức Ba Y. Rồi ngài tuyên ngôn rằng Hội đồng giải tán và đến chiều hồi 3 rưỡi sẽ lại họp.

(Lược trích bản Đông pháp)

LỜI BIỆN HỘ CỦA TRẠNG-SƯ

Sau cả buổi chiều ngày 3 Juillet là thì giờ các trạng sư biện hộ cho các bị cáo nhân. Đúng 3 giờ rưỡi, Hội đồng khai hội, quan chánh Hội đồng hỏi M. Hà đức Vọng có muốn nhờ trạng sư Mansohn cũ cho không. M. Vọng trả lời rằng có, rồi quan chánh hội đồng bảo trạng sư Mansohn bắt đầu cãi.

Trạng sư Mansohn cũ cho M. Hà đức Vọng và Đoàn mạnh Chế. Đại ý nói rằng: Những kẻ thiếu

niên ngồi trước ghế bị cáo này mà có dự vào việc "Hội kín", phần nhiều là bởi vì không hiểu mục đích V. N. Q. D. Đ. là gì. Như Đoàn mạnh Chế này mà có chân hội là vì tưởng rằng vào hội này thì sẽ có cách mà mở mang trí thức, tưởng rằng hội ấy chỉ có một cái mục đích về tinh thần và đạo đức mà thôi. Đoàn mạnh Chế có dự tuyên truyền đồng chí cũng là vì cái mục đích ấy mà có động. Vậy thời Từ Chế có công giúp vào việc truyền bá văn minh của nhà nước Đại Pháp ở xứ này, tưởng hội đồng nên tha một cái (lời tình cao thượng mà xét xử cho người này).

Còn Hà đức Vọng thì trước sau vẫn một mục đích rồi là không có dự vào V. N. Q. D. Đ. Lúc dự thăm, có xét ra rằng Vọng có vào Huế nhưng chỉ là đi du lịch.

Và chẳng những công việc của V. N. Q. D. Đ. cũng toàn là những việc mới dự định trong trí, chưa có điều gì là thì hành ra cả, "chắc Hội đồng cũng chẳng lạ gì rằng cái đặc tính của thiếu niên là sự nhẹ dạ mà vì cái sự nhẹ dạ ấy mà Hội đồng có thể khoan thứ cho các bị cáo nhân được. Các ngài mà khoan thứ cho bọn này là tỏ ra rằng nước Đại-

Pháp rất vĩ đại, rất rộng lượng và rất trọng sự tự do, bình đẳng, vậy thì nếu các ngài mà tha thứ cho họ là đã giúp cho nước Đại Pháp một việc rất to tát. Các ngài mà khoan thứ cho họ nếu không là vì công lý thì cũng là vì lòng đại độ. Vẫn biết cái cho họ đây tức là ta lại chống với ta. Nhưng dân họ có tội thì ta cũng tha thứ cho họ, quay lại mà bảo họ rằng: "Chúng ta đây chẳng sợ gì các anh, chẳng sợ gì các cách hành động của các anh, tha hồ cho các anh muốn làm gì thì làm chúng ta đây cũng chẳng ngại gì". Cái lòng đại độ ấy chắc là muốn nghìn năm ghi tạc.

Trạng sư Mansohn cũ xong thì quan Chánh Hội đồng hỏi MM Đoàn mạnh Chế và Hà đức Vọng có câu gì nói thêm nữa không? Hai người đều không nói gì hết.

Đến lượt trạng sư Pascalis

Ông này nói rất hùng hồn đồng giọng, xem bộ mặt cũng đủ biết là một ông Trạng sư rất hết lòng với bị cáo nhân. Đại ý ông cũ rằng: Thừa quan Chánh Hội đồng, ở trước mặt chúng ta đây có một bọn thiếu niên, bị tình nghi là hội viên một đảng Cách mệnh gọi là V. N. Q. D. Đ. Hội kín ấy theo như dự thăm xét thì là có thực. Mục đích của họ là để làm cách mệnh, công

nhau hội họp để mưu đồ sự độc lập của nước Việt-Nam. Nhưng theo như chương trình hành động thì còn là ở trong thời kỳ phá hoại và chẳng hội này dự định rằng nếu tìm hết cách yếu cầu mà không được tự lập thì bắt buộc mới phải dùng đến chính sách bạo động. Vậy thì ở trong thời kỳ này ta có thể nói trước rằng, cái hội ấy chưa có. Những kẻ này mà nuôi được những cái tư tưởng ấy cũng là chịu cái ảnh hưởng của học thuyết của các nhà Đại Cách mạng nước Pháp như Voltaire, Montesquieu, Rousseau, Mme Roland. Nhưng tiếc rằng họ không xét kỹ, nghiền cứu kỹ mà thành ra nhầm đường lạc lối, vì như Rousseau tuy là một kẻ có tài thực, nhưng lại là một anh ngông cuồng, cho đến lúc chết cũng vẫn ngông cuồng, cái ngông cuồng ấy bọn thiếu niên này thêm thêm lấy mong cho nước Việt-Nam thành một nước có thể chống chọi lại được phong trào thế giới. Nhưng xin quan Chánh Hội đồng thử nghĩ lại mà xem những người bị cáo đây phần nhiều là những giáo chức và thư ký, và một đôi người trong quân đội, thì có thể gì mà theo đuổi được cái mục đích to tát ấy? Chẳng qua là tại họ không tự trị mà thôi. Còn như bản điều lệ của đảng này thì phải chăng là của bọn này làm ra? Không nói thì ai cũng đủ biết là không phải tự tay họ thảo ra. Còn như chuyện lập ra Việt-Nam khách sạn để giúp vào việc Tái chính, thì các quan thử đọc lại cái tình hình tài chính của nhà khách sạn ấy cũng đủ biết là việc này là một việc rất đáng buồn cười.

Trạng sư Pascalis cũ cho Đình xuân Tung, Lê thành Vy, Trần Bích và Hoàng thúc Gi. Về phần Đình xuân Tung tức Paul Tụng trạng sư biện rằng:

Anh này là giống giống một nhà mà ông cha rất trung thành với nhà nước bảo hộ, chính mình tôi đây cũng biết Paul Tụng từ 6, 7 năm nay, anh ta là một kẻ hay chỉ trích những việc hà lạm, nhất là trong việc Đình quang Chiêu xử năm ngoái Tòa án Đại hình Trong vụ Đ. Đ. Đ. Paul Tụng đã tỏ ra là người rất mẫn cảm. Vì vậy mà anh ta rất lắm kẻ thù hằn, hồi năm 1923 đã bị thù nhân mưu đầu độc. Năm 1927 có bọn cải tiến định giết anh ta, nhưng sau anh ta lại bắt được một tên trong bọn thích khách. Paul Tụng thực là một kẻ rất có công với nhà nước Đại Pháp. Chẳng qua là quan Tri phủ, các quan Tỉnh và quan Công sứ nhầm nghe người vu cáo mà bắt Paul Tụng. Trong khi xét nhà lại không bắt được vật gì là khả nghi. Thế thì tôi chắc rằng thế nào Hội đồng cũng tha cho Paul Tụng là một kẻ rất trung thực, lại có vợ đại con thơ, trông tình cảnh rất đáng thương.

Đến lượt trạng sư Borda:

Ông này nói rất to, nhưng cái rất có duyên, minh bạch dễ nghe và rất cảm động. Ông biện hộ cho Vũ đức Hiệu, Nguyễn đức Phương, Đặng đình Điền, Đào khắc Hưng, Hoàng Trác và Trần văn Chloé.

Về phần M. Đặng đình Điền tức M. Hà Điền thì trạng sư biện rằng: Ông này đã già cả, chắc là người rất chín chắn, ông ta vào đảng nhưng vẫn khuyên bọn thiếu niên

không nên bạo động, bằng hái quả, thực ông ta rất có công về sự giảm bớt của đảng viên. Cũng vì vậy mà hồi ông lên Hanoi các đảng viên không cho ông ở V. N. Hotel và khinh ông là người nhu nhược. Hội đồng lại nên xét cho rằng Hà Điền là một kẻ làm việc công đã lâu năm. Bắt đầu làm Lý trưởng rồi sau làm Chánh tổng, tỉnh Hội viên, và gần đây đã được chức Nhân dân đại biểu, trước sau vẫn một lòng trung thành với nhà nước. Trong làng ông ta làm được nhiều việc công ích. Như mở nhà trường, Âu-trí viên, mở nhà hộ sinh. Trong hồi Âu-chiến cũng rất có công với nhà nước Đại - Pháp. Ông ta lại được giấy khen của quan Thượng thư Phạm văn Thụ, thế thì biết rằng Hà Điền xưa nay vẫn là người trung, hành với hai chính phủ Pháp Nam, trước Hội đồng cũng nên nghĩ tình già nua tuổi tác mà tha thứ cho.

Nói đến Phạm hữu Chí thì trạng sư nói rằng: Chí tuy có lỗi thật, nhưng đã thú nhận thì cũng có thể tha thứ được một đôi phần (Une faute avouée est moitié pardonnée). Và Chí thì có thể học gì, chẳng qua là theo đuổi một cái hi vọng hão huyền.

Ông Rousseau đã nói rằng: Cái chính sách thuộc địa của nước Đại-Pháp bao giờ cũng lấy sự văn minh làm nền tảng. Thà rằng mất một đất thuộc địa còn hơn là mất lý do. Vậy thì Hội đồng cũng nên mở lượng khoan dung mà xét xử xiết này. Danh dự nước Đại - Pháp ở đó vậy.

Trạng sư biện xong thì quan chánh Hội đồng lại hỏi xem ai có điều gì muốn nói nữa không. M. Đào khắc Hưng đứng lên nói rằng: "Trong bản cáo trạng bảo tôi là Ngoại giao bộ Tổng trưởng của V. N. Q. D. Đ., điều ấy tuyệt nhiên là không phải. Nếu tôi là Tổng trưởng Ngoại giao thì ắt phải giao thiệp nhiều với ngoại quốc. Từ ngày Hội đồng xét xử thì thật là chưa bắt được tang chứng gì về sự giao du, thế thì sự này quả là một việc vu cáo. Thứ nữa lại bảo tôi là tàng trữ các sách để có động cách mệnh, việc ấy lại là vô lý nữa, vì việc cách mệnh đã khởi ra là do chính sách xấu hay tốt, nếu chính sách ở xứ Đông dương này mà tốt thì dân muốn nghĩ người có động cũng không sao xảy ra cách mệnh được."

M. Đào khắc-Hưng nói xong rồi lại đến lượt M. Hà Điền nói rằng: "Theo như trong bản cáo trạng buộc rằng chỉ bộ có họp tại nhà tôi, có ông giáo Nguyễn dự, vậy xin Hội đồng hỏi ngay ông ấy xem có thực chăng? Bảo rằng tôi có đi họp tổng bộ ở Gia-lâm, vậy xin hỏi tất cả các người ở đây xem có thực chăng? Bảo rằng tôi đi có động cả miền Thái-bình, vậy xin hỏi tất cả dân gian xem có thực thế chăng? Lại bảo rằng tôi bạo động thì liên như thần thì già cả dần râu tóc bạc có vào nổi khẩu súng hay chăng mà toàn bạo động?"

Đến lượt trạng sư Mandrette

Cái cho Nguyễn-hữu-Đạt, Đặng-ngọc-Nhữ, Nguyễn - cón - Liền và Đào-việt-Chuyên. Đại-khai trạng sư biện rằng: Tôi cái trong việc này chỉ xin nói về phương diện tình hình mà thôi. Hội đồng lại còn là gì cái tình hình này của bọn

thiếu niên họ nghe nói đến hai chữ cách mệnh thì họ đã cầm súng, đã sôi nổi lên ngay; nhưng có ai khuyên giải, nói đến họ thì họ lại thôi ngay.

Vì như Đặng-ngọc - Nhữ đây là giống giống nhà thế phiệt, con một ông Thông phán, cháu một quan Tổng - đốc, toàn là những người trong thành với nhà nước, thì anh ta không thể nào dám làm cách mệnh. Trạng sư lại có đọc một đoạn trong lá thư của bà giáo Nhữ, trình tình rất là thảm thiết.

Còn về phần Nguyễn-hữu-Đạt, thì trạng sư biện rằng: Đạt là kẻ thiếu niên anh tuấn, hôm tôi nói chuyện với anh ta trong nhà pha thì tôi được trông thấy bộ mặt sáng sủa nhanh nhai, anh ta thật là một người rất thông minh. Ông Flaubert có bảo: "Một người 20 tuổi mà không biết làm cách mệnh thì không phải là người có tâm huyết". Vậy thì bọn thiếu niên này họ làm cách mệnh cũng là sự thường. Đạt chẳng qua cũng chỉ là một anh quạ nông này làm việc không biết nghĩ trước sau, và chẳng còn trẻ trung ngây ngô như thế thì làm gì được. Vậy về phần Đạt xin Hội đồng lượng xét mà tha thứ cho.

Cuối cùng đến trạng sư Bonna biện hộ cho Lê-văn-Phúc, Trương-văn-Tấn, Lê-dắc-Phong, Chu-văn-Phát, Hồ-văn-Mịch, Lê-văn-Quyển, Phạm Tiềm."

Đại khai trạng sư cũ rằng: Các đặc tính của những kẻ thiếu niên là sự nóng nảy, sự hiếu danh và sự hay n-dau, bọn này thường ở nước nào cũng thế, làm việc rất hăng hái, đó cũng tại là họ không nghĩ trước nghĩ sau chỉ biết thấy việc là làm mà thôi. Các người thiếu niên bị can về vụ Việt Nam Quốc Dân Đảng này cũng không tránh khỏi cái tật ấy.

Như Lê-văn-Phúc năm nay mới 19 tuổi đầu, thật là chưa đến tuổi trưởng thành, thì hành động chẳng phải do sự nóng nảy nhẹ dạ là gì? Trương-văn-Tấn trước kia tuy có nhập đảng nhưng khi biết là có sự bạo động thì liền ra ngay - Lê-dắc-Phong thì thật là bị người vu oan - Còn như Hồ-văn-Mịch thì là một chàng thư sinh yếu ớt, mắc bệnh ho lao đã, lâu tưởng như thế thì còn làm gì được - Vậy xin Hội đồng vì tình nhân-loại mà tha cho họ, hoặc là cho họ hưởng ân treo.

Các trạng sư cũ xong lên nộp bài, cái cho quan Chánh hội đồng, thì quan Chánh hội đồng hỏi rằng có ai có điều gì dị nghị về hai vấn đề này nữa không?

1) Trong khoảng năm 1923-1929 bọn Hoàng-thúc-Gi và đồng đảng đã phạm những trọng tội và khinh tội, mưu dịch là để đánh đổ hoặc thay đổi chính phủ cộng hòa lập ra ở Đông-dương và để xui dân gian gây loạn.

2) Có cách gì có thể đảm đảm tội của bọn này không?

Các người bị cáo khác cũng có câu hỏi như thế cả.

Hồi dứt lời thì có M. Phạm-Takn-Tai đứng lên trả lời rằng: "Không có một cơ gì là chúng tôi xui dân chống lại Chính phủ rồi cả. Bảo rằng chính trị xấu thì yêu cầu cải lương được, và bảo rằng dân tộc khải thì có thể yêu cầu độc lập được. Chúng tôi chưa bao giờ nghĩ đến việc bạo động. Chúng tôi chẳng

đại gì mà đem thân ra làm mồi sống cho thần công đại bác, hội đồng buộc cho chúng tôi thế rất là sai... M. Tài nói đến đây thì vừa 6 giờ 40 phút, hội đồng tuyên bố tạm nghỉ để nghỉ ăn.

HẾT
(Mời báo Thực nghiệp 7 Juillet)

NGẠC-AM THUYẾT-BỘ TÙNG-THƯ

譯庭說部叢書

Chuyên soạn hoặc dịch một mặt tiểu thuyết, mỗi phẩm án hành bất cần mấy bộ, cộng chừng 600 trang trở lên bắt đầu từ tháng Aout 1929. Tùng thư có bản đồng niên giá 250, gửi tiền trước.

Lại có một quyển luận thuyết, tiểu ngoại cho khách mua đồng niên.

Al mua đồng niên xin hỏi:

Chủ nhân: M. VÔ-LIÊM-SON

chùa T'-Đàm - HUẾ

Al mua buôn, mua lẻ xin hỏi:

Tổng Đại-lý: hiệu VÂN-HÒA

rue Gia-Long - HUẾ

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi cùng gia quyến xin có mấy lời trân trọng đăng lên báo để cảm tạ tấm lòng quý hóa của các quan, các ông, các bà đã tưởng đến chúng tôi mà giúp đỡ mọi việc chúng ta đến thăm, điếu và đi đưa thân mẫu chúng tôi là bà giáo Nguyễn - xuân - Quang née M. V. NGUYỄN-THI-KHOE ngày mồng-hai tháng 6 Annam an táng tại Nam-trung-nghĩa-địa (Huế). Khi tang gia chúng tôi bởi rồi có điều gì làm lỗi xin các quan, các ông, các bà miễn chấp cho, chúng tôi rất rất ơn.

Trưởng tử: M. et M. Nguyễn - xuân - Thanh, Thụ-Độc-học-sĩ,

Nữ-tử: M. V. Đặng-ngọc-Oanh née Nguyễn - thị - Kim

Thượng-thư.

M. Vương - quan - Nhơn

née Nguyễn-thị-Thu, entrepreneur,

Nội-tôn: M. V. Nguyễn - xuân - Trang née Lê-thị-Thanh,

Nguyễn-dăng - Tiểu di Fernand

Nguyễn-dăng-Tôn

Ngoại-tôn: M. Tôn-thất-Quảng née

Đặng-thị-Ngọc-Đỗ Phủ-Đoàn

M. et M. Đặng - ngọc - Vinh, secrétaires des

Résidences à Hông - hoi

M. M. Đặng-ngọc-An, étudiant en France

Đặng-ngọc-Sách Đặng-ngọc-Vân

Đặng-ngọc-Hồng Đặng-ngọc-Lê-Chi

Đặng-ngọc-Luân Đặng-ngọc-Dương

Nội-tang-tôn: M. M. Nguyễn-thị-Vàng diu

Marie

Nguyễn - xuân - Nhiêu diu Louis

Ngoại-tang-tôn:

M. M. Tôn-thất-Hành

Tôn-thất-Hoàng Tôn-thất-Thiện

Tôn-thất-Đạt Tôn-nữ-thị-Huê

Tôn-nữ-thị-Cúc Đặng-ngọc-Hoàng

Nay cảm tạ

Chú ý! Chú ý!

Al là chủ tiệm bán thuốc bắc "CHÍNH và SỐNG" nên tìm đến tiệm QUÂN-THẮNG ở đường CANTON-NAIS N° 78-89 FAIFOU là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, "cửa cũ", từ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-lẽ, ai ai đều nghe tiếng; Bán al bán lẻ giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay.

Xin kính mời quý khách chiếu cố.

Chủ nhân kính cáo

QUÂN-THẮNG

THE GIỚI THỜI ĐAM

VĂN ĐỀ TÀI BINH

(Tiếp theo)

Và vẫn để chiến cụ (matériel de guerre)

đại biểu Ng. chủ trương trực tiếp hạn



CAM TÍCH TÁN
(Thuốc bột sán láit hiệu con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong 18 thuốc trẻ em khi biết đi biết chạy thì hay ăn hay ngủ, sao khỏi bệnh này bệnh kia nhưng thường lại hay sinh sôi nảy nở, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân, hay đau bụng mà không tới ngày, làm biến ăn, hoặc ăn nhiều quá mà không biết no, hoặc tiêu ra bột, kỳ rồi rằng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc không hay đã tốn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Bên được phòng không nê chú công mơn, nên mới ra công tìm kiếm nơi các miền danh sơn bên Trung-quốc, chế luyện ra và thí nghiệm đã làm phen mới thành được thứ cam-tích tán này rất nên kiến hiệu, qui ông qui bà có em cháu nê có các bệnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dần mà không bệnh thì càng bổ ích. Mỗi gói giá là 0\$10

ĐẠI QUANG ĐƯỢC PHÒNG CHOLON HANOI

CAM TÍCH TÁN

(Thuốc bột sán láit hiệu con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong 18 thuốc trẻ em khi biết đi biết chạy thì hay ăn hay ngủ, sao khỏi bệnh này bệnh kia nhưng thường lại hay sinh sôi nảy nở, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân, hay đau bụng mà không tới ngày, làm biến ăn, hoặc ăn nhiều quá mà không biết no, hoặc tiêu ra bột, kỳ rồi rằng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc không hay đã tốn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Bên được phòng không nê chú công mơn, nên mới ra công tìm kiếm nơi các miền danh sơn bên Trung-quốc, chế luyện ra và thí nghiệm đã làm phen mới thành được thứ cam-tích tán này rất nên kiến hiệu, qui ông qui bà có em cháu nê có các bệnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dần mà không bệnh thì càng bổ ích. Mỗi gói giá là 0\$10

NAM-TRUNG-BẮC CAO MÊN và LEO xứ nào cũng có bán và có quyền sách thuốc để cho không.
ĐẠI-QUANG-ĐƯỢC-PHONG 46 Đại-lộ-Tổng-Độc-Phương CHOLON (Namky) 47 Phố hàng Đường HANOI (Bắcky)



YẾU-SƠ BỒ THẬN HOÀN

Mỗi hộp 1\$00, 12 hộp 10\$00

Nếu quý vị thấy đau lưng, mỏi gối, ít chỉ mỗi mệt, không muốn ăn uống, lâu ngày không có con, không muốn gần đàn bà, hoặc là ăn nằm với đàn bà không được như sở nguyện, tình khi lỏng và mau ra, ban đêm thường hay đi đại tiện, ấy là chứng bại thận rõ ràng. Hãy mau dùng thứ "YẾU SƠ BỒ THẬN HOÀN" thì thấy hiệu nghiệm liền.

